



ANH: XUÂN TRƯỜNG

KINH NGHIỆM XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

XỬ LÝ NỢ XẤU LÀ MỘT TRONG NHỮNG CHỦ ĐỀ NÓNG ĐƯỢC BÀN LUẬN NHIỀU TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG TRONG THỜI GIAN QUA. VIỆC TÌM RA GIẢI PHÁP TỐI ƯU ĐỂ XỬ LÝ NỢ XẤU ĐANG ĐƯỢC NHIỀU CHUYÊN GIA TRANH LUẬN VÀ ĐÂY QUẢ THỰC LÀ MỘT BÀI TOÁN KHÔNG HỀ ĐƠN GIẢN. CÓ THỂ NÓI, XỬ LÝ NỢ XẤU BẰNG GIẢI PHÁP NÀO THÌ CŨNG RẤT CẢN ĐƯỢC CẢ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ TOÀN XÃ HỘI VÀO CUỘC, CHIA SẺ. BÀI VIẾT NÀY SẼ TÌM HIỂU KINH NGHIỆM XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI, QUA ĐÓ GỢI Ý BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

1. Kinh nghiệm xử lý nợ xấu của một số quốc gia trên thế giới Hàn Quốc

Trong giai đoạn từ năm 1980 đến đầu năm 1990, kinh tế Hàn Quốc đã có bước tăng trưởng khá ấn tượng. Song đi cùng với sự tăng trưởng của nền kinh tế cũng có nhiều doanh nghiệp đầu tư quá mức nhưng đã không tính toán kỹ giữa hiệu quả mang lại và rủi ro khi tiến hành đầu tư. Trong khi đó, một số không nhỏ các ngân hàng nước ngoài đã cho vay ngắn hạn bằng ngoại tệ để tài trợ cho các khoản vay trung, dài hạn bằng nội tệ, một phần trong số đó là tài trợ cho các khoản vay mới. Có thể nói, chính sự bất cân xứng về thời hạn, loại tiền tệ, cũng như việc các doanh nghiệp chưa tính toán kỹ giữa hiệu quả và rủi ro khi tiến hành đầu tư là nguyên nhân chính dẫn đến nợ xấu phát sinh cao ở Hàn Quốc.

Để xử lý nợ xấu, Hàn Quốc đã thành lập quỹ công chúng và công ty quản lý tài sản Hàn Quốc - Korean Assent Management Corporation (KAMCO). KAMCO đã tiến hành phân các khoản nợ xấu thành 2 loại cụ thể: các khoản nợ xấu thông thường và các khoản nợ xấu đặc biệt. Trong đó, các khoản nợ xấu thông thường là những khoản nợ xấu mà khả năng thanh toán nợ được xác định là không mấy chắc chắn, còn những khoản nợ xấu đặc biệt là những khoản nợ xấu của các công ty đang trong quá trình tái cơ cấu lại. Sau đó, các khoản nợ xấu này tiếp tục được chia thành các khoản nợ xấu có đảm bảo bằng tài sản và nợ xấu vay tín chấp. Sau khi mua các khoản nợ xấu, KAMCO tiến hành bán cho các nhà đầu tư thông qua đấu giá quốc tế, hoặc KAMCO phát hành chứng khoán có đảm bảo bằng tài sản dựa trên các

khoản nợ xấu đã mua. Bên cạnh đó, một số khoản nợ xấu có tài sản đảm bảo KAMCO tịch thu, hoặc giữ lại đối với các khoản nợ xấu để tái cơ cấu nợ, tài trợ hay chuyển đổi nợ thành vốn chủ sở hữu khi KAMCO thấy rằng công ty đó có khả năng hồi phục. Sau khi KAMCO mua các khoản nợ xấu, tỷ lệ nợ xấu tại các ngân hàng đã giảm xuống rõ rệt, qua đó đã cho thấy vai trò tích cực của KAMCO trong việc mua và xử lý nợ xấu.

Để xử lý nợ xấu, Hàn Quốc còn thành lập ra các cơ quan luật pháp khác nhằm tạo điều kiện cho quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp, cũng như ngành tài chính theo nguyên tắc thị trường như: Công ty tái cơ cấu doanh nghiệp (CRC) là công ty chuyên thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp, hoạt động tương tự như quỹ thu mua chứng khoán. Theo đó, mục tiêu hoạt động của CRC là làm sống

lại những doanh nghiệp không có khả năng trả nợ. Để làm được điều đó, CRC thường mua lại cổ phiếu hoặc mua lại nợ xấu từ các tổ chức tài chính như KAMCO hay KDIC (Công ty bảo hiểm tiền gửi). Ngoài ra, chính phủ Hàn Quốc còn thực hiện các biện pháp hỗ trợ khác như đưa ra chính sách ưu đãi thuế quan trọng với những chủ thể trên thị trường nợ xấu. Chính phủ yêu cầu các ngân hàng phải trích lập dự phòng để xử lý rủi ro nhiều hơn cho các khoản nợ xấu bằng việc áp dụng các nguyên tắc phân loại tài sản chặt chẽ hơn. Hơn thế nữa, nhằm khuyến khích khả năng bán các khoản nợ xấu, chính phủ Hàn Quốc đã ban hành những đạo luật thuế đặc biệt như: đối với thặng dư vốn thu được từ việc chuyển đổi các tài sản sở hữu bởi các tổ chức tài chính như KAMCO hay KDIC đều được giảm 50% thuế; hay khi tổ chức tín dụng có số nợ xấu nhiều hơn mức dự phòng mất vốn, tổ chức tín dụng được phép bù phần nhiều hơn đối với dự phòng định giá lại tài sản, phần bù đó được tính vào chi phí khi tính thu nhập chịu thuế của tổ chức tín dụng; hay miễn giảm thuế giao dịch chứng khoán khi KAMCO, KDIC hoặc tổ chức tài chính nào mua cổ phiếu của các tổ chức tài chính mất khả năng thanh toán để cơ cấu lại tổ chức này và chuyển đổi lượng cổ phiếu đó cho bên thứ ba. Đến năm 2001, quá trình xử lý nợ xấu ở Hàn Quốc cơ bản được giải quyết.

Hungary

Trong giai đoạn chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung sang kinh tế thị trường, Hungary đứng trước yêu cầu cải cách nền kinh tế, trong đó cải cách hệ thống ngân hàng là một trọng tâm (vào đầu thập niên 90 tỷ lệ nợ xấu tại quốc gia này đã vượt ngưỡng 30%). Có thể thấy, Hàn Quốc và Hungary đều có cách xử lý nợ xấu khác nhau, song điều đặc biệt là cả hai quốc gia này đều thành lập một tổ chức chuyên biệt để giải quyết nợ xấu. Tại Hungary, nợ xấu được chia thành hai nhóm, đó là: những khoản dư nợ lớn và phức tạp được giao cho một cơ quan trực thuộc chính phủ và Ngân hàng Phát triển Hungary (HDB) giải quyết trong khi đó nhóm còn lại thì do các ngân hàng có nợ xấu tự

giải quyết theo thỏa thuận với Bộ Tài chính của nước này. Việc xử nợ xấu tại quốc gia này được thực hiện theo 3 bước nối tiếp nhau: một là, làm sạch danh mục vốn đầu tư của các ngân hàng, tiếp đến là xóa nợ cho các doanh nghiệp nhà nước quan trọng và cuối cùng là tái cấp vốn cho các ngân hàng. Trước tiên, họ làm sạch các danh mục vốn đầu tư của các ngân hàng bằng cách cho phép các ngân hàng chuyển các khoản nợ xấu hoặc nợ cũ sang trái phiếu có kỳ hạn 20 năm. Vào tháng 12/1992, Hungary thành lập một tổ chức thu hồi nợ xấu, tổ chức này dùng trái phiếu chính phủ để đổi lấy các khoản nợ xấu mà họ cho là lớn và quan trọng, tổ chức này có quyền bán các khoản nợ xấu, bên cạnh đó còn tham gia vào quá trình tái cơ cấu những doanh nghiệp không còn khả năng trả nợ. Các khoản nợ xấu còn lại, các ngân hàng tự xử lý theo hợp đồng với Bộ Tài chính. Nhằm khuyến khích các ngân hàng tự xử lý nợ xấu, chính phủ Hungary đã cấp cho các ngân hàng 2% phí xử lý theo hợp đồng, song có thể nói chi phí này khá thấp nên nhiều ngân hàng đã bán các khoản nợ xấu cho các công ty xử lý nợ xấu tư nhân trên thị trường. Những khoản nợ xấu không thể giải quyết được cuối cùng lại chuyển giao cho Ngân hàng Phát triển Hungary, trên thực tế hầu hết các khoản nợ xấu này Ngân hàng Phát triển Hungary đã phải xóa nợ. Tuy nhiên, sau một thời gian nợ xấu trong hệ thống ngân hàng Hungary cũng không được giải quyết triệt để do hoạt động của hệ thống ngân hàng không hiệu quả vẫn tiếp tục diễn ra, bên cạnh đó vào năm 1993 do Hungary bắt đầu áp dụng cách phân loại nợ mới theo tiêu chuẩn quốc tế, nên một số khoản nợ xấu mới đã xuất hiện. Trong khi đó, tình trạng tài chính của các doanh nghiệp mắc nợ vẫn tiếp tục bị xấu đi. Vì thế, Hungary quyết định sử dụng giải pháp tái cấp vốn cho các ngân hàng nhằm giúp các ngân hàng đạt được tỷ lệ CAR 8%; tái cấp vốn được thực hiện dưới hình thức chính phủ dùng trái phiếu chính phủ để mua các cổ phiếu mới phát hành của các ngân hàng nằm trong chương trình tái cấp vốn. Kết quả là, vốn sở hữu

nhà nước trong ngân hàng tăng lên. Sau đó, Hungary gia hạn đối với các khoản vay phụ cho các ngân hàng nhằm không làm gia tăng sở hữu nhà nước trong hệ thống ngân hàng. Tiếp theo, các ngân hàng phải tự giải quyết nợ xấu. Phần lớn các ngân hàng đều được yêu cầu thành lập một bộ phận riêng để xử lý nợ xấu nhằm tách bạch giữa xử lý nợ xấu với các hoạt động kinh doanh bình thường của ngân hàng và giúp phân loại được ngân hàng tốt và xấu cho quá trình tư nhân hóa. Các ngân hàng được tái cấp vốn được yêu cầu phải nộp một kế hoạch củng cố hoạt động cụ thể nhằm lành mạnh hóa hoạt động bao gồm hợp lý hóa công tác quản lý, cải cách kiểm soát nội bộ và hiện đại hóa hoạt động ngân hàng. Bằng cách xử lý các khoản nợ xấu lớn thông qua một cơ quan chuyên biệt và HDB, các khoản nợ xấu còn lại do ngân hàng tự giải quyết; kết hợp cùng công tác giải quyết nợ xấu trực tiếp từ phía các doanh nghiệp nhà nước và tái cấp vốn cho ngân hàng, Hungary đã thành công trong công tác xử lý nợ xấu.

Mỹ

Nguyên nhân nợ xấu phát sinh ở Mỹ do một số nguyên nhân cơ bản như: chính phủ duy trì quá lâu chính sách nới lỏng tiền tệ và chính sách nhà cho người có thu nhập thấp; sự mất lòng tin của các nhà đầu tư, các doanh nghiệp và người tiêu dùng vào hệ thống ngân hàng Mỹ, hay chủ trương phát triển cho vay dưới chuẩn trên thị trường nhà ở tại Mỹ làm cho quá trình phát triển không thể kiểm soát được của các loại chứng khoán phái sinh trên thị trường cầm cố nhà ở của Mỹ tạo nên sự phát triển "bong bóng" thị trường bất động sản. Vào ngày 29/9/2008, ngay khi khủng hoảng nổ ra được vài tháng, Mỹ đã thông qua gói cứu trợ TARP (Troubled Asset Relief Program) với giá trị 700 tỷ USD trong 2 năm. Đây là chương trình nhằm giải phóng các tài sản là nợ xấu khỏi bảng cân đối kế toán của các tổ chức tài chính và cứu cánh các hãng xe ô tô. Chính phủ Mỹ đã cam kết dành 7.7 ngàn tỷ USD để đầu tư trực tiếp vào các tổ chức tài chính nhằm mua lại các khoản nợ

của các công ty có độ tín nhiệm cao, các chứng khoán phái sinh từ bất động sản của ba tổ chức Fannie Mae, Freddie Mac và Ginnie Mae. Lượng tiền này được phân bổ một phần để mua lại nợ xấu của các ngân hàng thương mại, một phần dùng để giải quyết thanh khoản tạm thời cho những ngân hàng yếu kém, phần còn lại, chiếm tỷ trọng lớn là dành để mua cổ phiếu ưu đãi của các ngân hàng. Việc FED lựa chọn mua cổ phiếu ưu đãi thay vì loại phổ thông là việc làm thích hợp để giải nguy cho tình trạng tồi tệ của nền kinh tế lúc đó. Cổ phiếu ưu đãi là loại cổ phiếu được hưởng mức cổ tức cố định, không phụ thuộc vào khả năng sinh lời nhưng lại không có quyền tham gia vào việc điều hành ngân hàng. Khi đó, FED muốn đẩy một lượng nhỏ dòng tiền để ngân hàng có nguồn vốn để đầu tư, từ đó thoát khỏi tình trạng bế tắc, về mặt bản chất chính là FED cho vay, nhưng họ vẫn nắm được quyền kiểm soát các ngân hàng. Với giải pháp trên, Mỹ đã thành công trong xử lý nợ xấu.

Nhật Bản

Vào đầu những năm 2000, Nhật Bản là nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới, nhưng quốc gia này cũng đã phải đối mặt với hàng nghìn tỷ yên nợ xấu liên quan đến bong bóng bất động sản, nguyên nhân tương tự như của Mỹ năm 2008. Ban đầu, Nhật Bản đã bơm hàng nghìn tỷ yên vào các ngân hàng lớn hoặc lập hàng loạt các quỹ đầu tư có vốn góp của cả các nhà đầu tư tư nhân để mua lại nợ xấu. Tuy nhiên, sau khi loay hoay với nhiều phương sách nhưng vẫn thất bại, sau đó Nhật Bản đã quyết định quốc hữu hóa các ngân hàng, loại bỏ các cổ đông, cho các ngân hàng yếu kém có nhiều nợ xấu tự sụp đổ, với cách làm này họ đã thành công trong việc xử lý nợ xấu và đưa nền kinh tế phát triển trở lại.

2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Một là, hoàn thiện khung pháp lý cho việc tái cấu trúc và xử lý nợ xấu, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc hoàn thiện khung pháp lý liên quan đến công ty mua bán nợ; chứng khoán hóa các khoản nợ; khung pháp lý cho việc xử lý tài sản đảm

bảo của khoản nợ xấu và hình thành thị trường mua bán nợ.

Hai là, có chính sách ưu đãi thuế đối với những chủ thể trên thị trường nợ xấu nhằm khuyến khích các chủ thể tham gia trên thị trường mua bán nợ xấu. Nhà nước cần nghiên cứu ban hành một số đạo luật thuế đặc biệt như giảm thuế trên thặng dư vốn, miễn giảm thuế khi mua khoản nợ xấu; miễn giảm thuế giao dịch chứng khoán liên quan đến xử lý nợ xấu...

Ba là, tiếp tục thực hiện tái cấu trúc hệ thống ngân hàng. Việc triển khai tái cấu trúc nên thực hiện đồng bộ với xử lý nợ xấu, bao gồm cả việc kiểm kê, định giá lại các khoản nợ xấu và mua bán nợ xấu.

Bốn là, sử dụng nguồn lực ngân sách nhà nước để trực tiếp xử lý các ngân hàng thương mại yếu kém và mua lại khoản nợ xấu có liên quan; tiếp tục quốc hữu hóa một số ngân hàng hoạt động kém hiệu quả, sáp nhập một số ngân hàng yếu kém, cũng như mạnh dạn cho phá sản một số ngân hàng yếu kém, có nợ xấu cao. Chính phủ có thể nghiên cứu vay một số tiền thích hợp từ các tổ chức tài chính quốc tế và cùng phối hợp với họ trong việc giám sát quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng.

Năm là, xóa nợ thông qua việc thay thế bằng các trái phiếu do chính phủ phát hành. Chính phủ có thể cho phép các ngân hàng chuyển các khoản nợ xấu hoặc nợ cũ sang trái phiếu có kỳ hạn. Cho phép VAMC dùng trái phiếu Chính phủ để đổi lấy các khoản nợ xấu được coi là các khoản nợ lớn và quan trọng đối với nền kinh tế; cơ quan này có quyền bán các khoản nợ xấu hoặc tham gia vào quá trình tái cơ cấu các doanh nghiệp không có khả năng trả nợ.

Sáu là, chuyển các khoản nợ của một số doanh nghiệp thành vốn cổ phần, khi đó vốn sở hữu của nhà nước sẽ gia tăng trong một số ngân hàng thương mại. Giải pháp này có chi phí cao nhưng sẽ thuận lợi cho cơ quan quản lý nhà nước trong chỉ đạo việc hợp nhất, sáp nhập các ngân hàng thương mại phục vụ quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng.

Bảy là, phát triển thị trường trái phiếu, mở rộng đầu tư trực tiếp nước

ngoài vào khu vực ngân hàng. Đây được coi là kênh huy động vốn hữu hiệu trong thời điểm nguồn lực nội tại của ngân hàng trong nước gặp khó khăn.

Tám là, bắt buộc các ngân hàng có nợ xấu phải thành lập công ty quản lý nợ để tách hoạt động xử lý nợ xấu khỏi hoạt động kinh doanh của ngân hàng, các khoản nợ xấu bán cho công ty quản lý nợ trực thuộc các ngân hàng, căn cứ theo mức độ rủi ro của các khoản nợ, giá trị thực của tài sản bảo đảm để phát hành ra các loại trái phiếu và chính phủ thực hiện bảo lãnh với các trái phiếu trên, đồng thời chính phủ nghiên cứu thành lập cơ quan quản lý bất động sản trực thuộc chính phủ để quản lý các bất động sản trong trường hợp chính phủ phải thực hiện chi trả bảo lãnh cho các trái phiếu.

Tóm lại: xử lý nợ xấu là một bài toán không hề đơn giản. Việt Nam có thể dựa vào kinh nghiệm từ các quốc gia đi trước để xử lý nợ xấu. Để xử lý nợ xấu có hiệu quả, không chỉ dựa vào bản thân của hệ thống ngân hàng mà rất cần có sự tham gia ủng hộ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Hy vọng rằng từ những kinh nghiệm xử lý nợ xấu của các quốc gia đi trước, Việt Nam vận dụng một cách linh hoạt các giải pháp để xử lý nợ xấu để đưa nợ xấu về ngưỡng an toàn, từ đó giúp hệ thống ngân hàng lấy lại cân bằng, hoạt động ổn định và phát triển bền vững trong tương lai ■

TS. VŨ VĂN THỰC

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- [1]. Phương Hà(2012). Xử lý nợ xấu của Việt Nam: Mô hình nào phù hợp?
- [2]. Thanh Thanh Lan(2013). Các mô hình AMC điển hình. Thời báo Ngân hàng
- [3]. Nghi Thu(2012). Xử lý nợ xấu ở Việt Nam và kinh nghiệm của Nhật bản. Tạp chí tài chính
- [4]. Experience of Crisis - Hit Asian Countries: Do Asset Management Companies Increase Moral Hazard
- [5]. <http://vietstock.vn/2012/11/kinh-nghiem-xu-ly-no-xau-cua-mot-so-quoc-gia-va-nhung-bai-hoc-cho-viet-nam-757-247789.htm>
- [6]. <http://www.khoahockiemtoan.vn/Cat-egory.aspx?newsID=835&AspxAutoDetectCookieSupport=1>